DÉPOT LÉGAL

SỐ 265 NĂM THỨ TƯ — NGÀY 20 THÁNG 2 NĂM CANH-NGỌ, TỨC NGÀY THỨ TƯ 19 MARS 1930 — Mỗi số 5 xu

GIÁ BÁN

ĐÔNG-PHÁP		NGOẠI-QUỐC	
Một năm	5$00		8$00
Sáu tháng	2,50		4,50
Ba tháng	1,50		2,00

Mua báo phải trả tiền trước. Thơ và mandat gởi cho M. TRẦN ĐÌNH-PHIÊN. Ai đăng quảng cáo việc riêng xin thương nghị trước.

TIẾNG-DÂN

LA VOIX DU PEUPLE

Mỗi tuần xuất bản hai kỳ thứ tư và thứ bảy

Chủ-nhiệm kiêm Chủ-bút HUỲNH-THÚC-KHÁNG

Quản-lý TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN

BÁO QUÁN Đường Đông-Ba, Huế

Giây thép số 62 — Giây thép: TIẾNG-DÂN — Huế

Nước không có quốc-thị như thuyền không lái, chỉ xiêu theo sóng theo gió mà không có phương hướng nhất định.

DÉPOT LÉGAL INDOCHINE

QUỐC-THỊ

NƯỚC TRUNG-HOA

(Đảng với nước khác nhau thế nào ?)

Hiện trên thế-giới ngày nay, lắm chuyện rắc rối, nào hội nghị hải-quân ở Luân-đôn, các nước ganh nghi nhau (Anh, Pháp, Mỹ, Nhật và Ý), nào là nội-các nước Pháp đổ đi lập lại, nào là các xứ thuộc địa vận-động tự trị (Ấn-độ với Anh, Phi-luật-Tân với Mỹ v. v.)... ngoài ra công-xưởng đình công, kim-dung đổi giá, tình cảnh mỗi nơi đều có xao xuyến, làm cho các nhà ngoại giao, các nhà chánh-trị ngủ không yên giấc; thật là một tấn kịch ly-kỳ quang-quái, không rõ nội-mạc ra thế nào.

Tuy vậy, những chuyện kể trên mà thỉnh thoảng có lọt vào tai người mình, cũng không khác gì mưa chảy lá môn, nước xao đầu vịt, rồi đâu bỏ đó, không chút gì ngứa đến cái não hờ hửng vô tình. Duy có cuộc biến động ở Trung-hoa thì địa thế kề cận một bên, tai mắt tiếp xúc cũng chòng, nên động có việc gì, người mình liền sinh một mối cảm giác. Gần mấy độ nay, từ vấn đề Trung-Nga xung-đột, Trung Pháp điều ước, Tài triệt lãnh sự tài phán quyền, cho đến Quế Việt đánh nhau, Tưởng Phùng Diêm đối đải nhau, trên các tờ báo ta, không ngày nào không nói đến, mà xem như bất kỳ việc gì, đều có ảnh hưởng đến nước mình không phải là ít. Nước Tàu với ta, địa lý và lịch sử văn hóa đã có cái dây dăng-đính trên mấy ngàn năm nay, tuy về mặt quốc-tế, phân ly nhau hơn nữa thế kỷ mà vì cái cớ gần sát kề ngỏ, nghĩa cũ tình xưa, cái mối cảm xúc vô hình theo lối di truyền và tập quán, không sao giứt hẳn đi được. Đó cũng là tâm lý tự nhiên của người mình, không cần phải giải thích nhiều. Chỉ có một cái vấn đề rất quan trọng, dẫu là việc ở Trung-hoa mà người mình cần phải xem xét suy nghiệm, trước là để rõ tình thế của một nước láng-giềng cho sự quan sát khỏi đều sai lầm, sau là nhân đó mà định đường xu hướng của mình cho ngày sau khỏi sinh ra đều tệ hại. Theo sở kiến cạn gần của ký giả thì hiện thời cuộc ở Tung-hoa mà có quan hệ đến nước ta thì vấn đề ấy là trọng yếu nhứt.

Vấn đề ấy là gì ? **Tức là quốc thị nước Trung-hoa ngày nay, đảng với nước lẫn lộn nhau mà không phân biệt vậy.**

Theo một số ít người khảo sát thời cuộc Trung-hoa, thấy tình hình biến loạn rắc rối trên mười mấy năm nay, có kẻ nói rằng:

« Trung-hoa là một nước « theo chánh thể quân chủ đã « bốn ngàn năm, tâm lý nhân « dân đã quen thói an thường « thủ cựu, nay thoạt đổi ra « chánh thể cộng hòa, lạ tai lạ « mắt, nhân dân đã không biết « chánh thể đại nghị là gì, bọn « quân phiệt nhân trình độ « thấp hèn của nhân dân, lợi « dụng cái nhịp xanh vàng lở « dở nầy mà đoạt quyền tranh « lợi, để phỏng thực cái mối « ích kỷ của mình. Chánh thể « cộng hòa không thích hợp « với nước Trung-hoa, sự ấy « đủ làm chứng thực v. v. »

Cứ xem ngoài biểu diện thì lời nói trên cũng có cớ, song xét kỹ thực tế bề trong thì thật là không đúng.

Do một nước chánh thể quân chủ mà bước sang chánh thể cộng hòa thì trong lúc khởi đầu, không khỏi có cái cảnh tượng rắc rối. Nước Pháp là một nước sản xuất học thuyết « dân-quyền tự-do » mà cuộc cách mạng thiên diễn đến mấy mươi năm; nước Mỹ là một nước mới, không có lịch sử quân chủ mà lúc mới thành lập, ông Hoa-thạnh-Đốn có nói: « Tôi tám năm ở trong trận giặc mà không có những đều khó nhọc như ở quốc-hội ». Xem thế thì rõ một nước theo chánh thể mới, lúc đầu tiên đều có cái trạng huống lộn xộn, không phải riêng gì một nước Trung-hoa đâu. Thế thì nói rằng cuộc lộn xộn ở Trung-hoa là tại chánh thể thay đổi, câu ấy chỉ xem ngoài biểu diện mà không đúng với chân tướng

Vả chẳng, Trung-hoa dân quốc thành lập 18 năm nay, so với mấy ngàn năm chuyên chế ngày trước thì mới mẻ thật, song xét về tâm lý đại đa số trong quốc dân cùng toàn cả dư luận trong nước, cho đến Hoa-kiều ở các nơi, thì gần như không có ai còn mơ tưởng gì đến giấc mộng Hy-Hoàng về mấy trăm đời quân chủ kia nữa. Nghiệm như lúc cộng hòa mới mở đầu, tai mắt trong nhân dân hãy còn dở say dở tỉnh; gian hùng như Viên-thế-Khải, thế lực nghiêng trời, oai linh dậy đất, cái ngai vàng thần thánh bất khả xâm phạm kia, ngồi vững chắc biết là bao nhiêu, mà chỉ một tay Thái-Ngạc, đứng kêu một tiếng ở góc tỉnh Vân-nam, thì toàn quốc hưởng ứng, không bao lăm ngày mà Hồng Hiến Đế chế kia theo mây theo khói; ngoài ra những chuyện Phục tích Tuyên nọ kia, không có giá trị gì, không cần phải nhắc lại.

Xem thế thì chánh thể cộng hòa, không phải không thích hợp với tâm lý dân Trung hoa. Đều kể trên là thiết chứng rõ ràng, ai cũng trông thấy.

Vậy thì thời cuộc Trung hoa mà gần đây có cái trạng huống bối rối, không phải tại đâu mà chính tại « vấn đề quốc thị không minh bạch », bài sau sẽ bàn tiếp. (*Còn nữa*)

X. T. T.

NHÂN-TÌNH THẾ-CỐ

Buổi bây giờ, người ta hay nói việc xã-hội; mà nói việc xã-hội, thời hay nói sự khốn khổ của lao-động. Cái phong trào « hộ-vệ lao-động » đã tràn khắp thế-giới, đã sang xứ ta, đã vào đến tai ông M. Ông M. là một tay tân-học; nói về học-thức thì cũng ở Cao-đẳng xuất-thân, mà nói về gia-tư thì cũng có một chiếc xe hơi, năm bảy căng nhà cho mướn. Ông thường bàn sự cực khổ của người nghèo. Chẳng những bàn miệng mà thôi, lại còn hay viết vào báo nữa. Ai hay xem báo mà chưa từng đọc đến những bài « *Ta phải biết thương lao-động* », « *Tư-bản là gì ? tức là hạng người bóc lột trong xã-hội* » v. v. của ông viết ?

Một hôm, tôi cùng ông đi dạo mát. Tôi cỡi xe máy, ông gọi một cái xe hàng đi ngang tôi. Chúng tôi đi thong thả theo bờ biển để nói chuyện. Tôi lóng tai nghe, ông giọng cao giọng thấp, đầu nói sự bóc lột từ khi loài người mới sinh, rồi nói sang sự bóc lột trong lịch-sử nước Tàu về đời chiến-quốc, sự bóc lột trong lịch-sử nước Hi-lạp về đời vua Alexandre le Grand. Nói đến hai chữ « bóc lột », nói đến « hạng người bóc lột », thì tôi thấy ông nghiến răng, trợn mắt, đưa hai tay đánh giữa không-trung, hình như có người thù địch trước mặt. Ông nói mãi; trời đã tối, xe rong rả đi đã hơn ba giờ đồng hồ, về đã đâu trước cửa, mà câu chuyện « bóc lột » của ông mới đến thời-đại La-mã. Khi dòm thấy đèn trong nhà, ông giật mình, móc túi vất ra giữa đất 7 xu; tên phu xe lượm xong, bộ buồn, miệng lầm bầm; ông quay lại, mặt đỏ phừng phừng, hai tay vừa tát-đều tát-đả vào mặt tên phu xe, miệng vừa la: « Mầy lầm bầm cái gì ? mầy lầm bầm cái gì ? » Tôi cũng ngạc-nhiên, tự nghĩ có lẽ khi ấy ông M. tưởng ông vừa bị tên phu xe bóc lột chăng ?

B. L.

Bán cổ-phần

Theo quyết-nghị khoản thứ ba trong biên-bản Đại-hội đồng thường niên, ngày 23 Février 1930, (bản sao đã gởi trình tòa Công-chứng Tourane ngày 25-2-30) tôi xin công bố để các ông cổ đông còn thiếu nửa cổ phần, biết trước rằng: từ nay đến 30 Avril 1930, tức là mùng 2 tháng tư ta, mà các ông không gởi số bạc còn thiếu ấy về góp cho Công-Ty, thì quá hạn ấy, Công Ty sẽ bán những cổ phần của các ông cho người khác. Khi bán xong, Công-Ty chỉ trả lại cho các cổ-động còn thiếu đó, nửa cổ-phần đã góp trước mà phải trừ tiền phí tổn. (mandat và tem v. v.)

Từ nay ngài nào muốn mua những cổ-phần mà bán Công-Ty định bán trên đó, (giá mỗi cổ-phần là 20$00) thì xin viết thơ cho bản Công-Ty biết.

HUỲNH-THÚC-KHÁNG Công-Ty

QUỐC-TẾ GIAO-THIỆP

(Relations internationales)

(Tiếp theo)

III. — Các hạng hiệp ước

Các nước giao thiệp với nhau, gặp việc lặt vặt thường thì giải quyết ngay lúc đó, nhưng gặp những việc có ảnh hưởng lâu giài thì kiết hiệp ước với nhau trước. Hiệp ước của các nước cũng tựa như giấy giao kèo của tư nhân vậy.

Có ba hạng hiệp ước: hiệp ước về chánh trị, hiệp ước về thương mãi và hiệp ước về các cuộc công ích chung.

Có nhiều thứ hiệp ước chánh trị:

1) đánh nhau vừa xong kiết ước (traité de paix),

2) hiệp ước kiết làm đồng minh (traité d'alliance).

3) hiệp ước kiết để giúp nhau bằng binh lính lương phạn trong khi chiến tranh (traité de subsides)

4) hiệp ước buộc nhau, giữ thái độ trung lập trong khi chiến tranh (traité de neutralité).

Buổi xưa, trong sự quốc tế giao thiệp, những hiệp ước về chánh trị là những việc trọng yếu. Nhưng ngày nay, vì kinh tế rộng mở cho nên hiệp ước về thương mãi lại trọng yếu hơn.

Kiết hiệp ước thương mãi là để định các thứ thuế thương chánh, nghĩa là định hai bên buôn bán với nhau những việc gì, những vật gì có thuế nhập cảng xuất cảng, những vật gì không v. v. Thường thường kiết hiệp ước thương mãi lại còn kiết những hiệp ước phụ có can thiệp đến thương mãi như về cách thiết lãnh sự, về sự tàu bè hai nước chạy trên con sông lớn trong hai nước ấy v. v. Trong các hiệp ước thương mãi, nhất là trong những hiệp ước liệt cường Âu-Mỹ ký với Trung-quốc, hay có một điều lệ nói rằng: « nước có quyền lợi nhiều hơn cả » (clause de la nation la plus favorisée). Thí dụ như Anh kiết hiệp ước thương mãi với Trung-quốc; trong hiệp ước ấy Anh được hưởng điều lệ « nước có nhiều quyền lợi hơn cả »; như thế, nếu về sau Trung-quốc muốn lật Anh, kiết với Mỹ một hiệp ước khác nhận cho Mỹ những quyền lợi đặc biệt mà Anh chưa có, thì chiếu theo lệ vừa nói ở trên, những quyền lợi mà Trung-quốc mới nhận cho Mỹ đó phải để Anh hưởng trước.

Vì những cuộc ích lợi chung cả thế-giới như cách để phòng bệnh truyền nhiễm cho nhân loại, cách lưu thông bằng thơ từ hay bằng giây thép trong khắp hoàn-cầu, cách bảo hộ lợi quyền cho những hạng người có công lao đặc biệt với nhân loại v. v., thời có những hiệp ước mà người ta hay gọi là « quốc-tế hiệp ước » (traités ou unions internationales). Tuy nói « quốc-tế », song chưa có cái nào toàn hết cả các nước ký.

Về cách để phòng các bệnh truyền nhiễm cho nhân loại, xưa nay liệt cường Âu-Mỹ thương thuyết với nhau đã nhiều lần lắm (hội-nghị ở Paris 1851 và 1859, ở Constantinople 1866, ở Vienne 1894, ở Washington 1884, ở Rome 1885 v. v.), song vì lợi quyền về thương mãi của các nước quá to cho nên những cuộc thương ấy không có kiết quả viên-mãn. Gần đây mới có hiệp ước ký tại Paris ngày 17 Janvier 1912; chiếu theo hiệp ước ấy, ở Paris có một sở « quốc tế vệ sinh » để khảo cứu sự truyền nhiễm vì tàu bè giao thông và để quản đốc những cách đề phòng chung cho cả các nước.

Sự đo lường là một sự trọng yếu trong việc thương mãi, nhưng nếu những máy dùng để đo lường mỗi nước mỗi khác thời rất bất tiện cho việc « quốc tế thương mãi ». Bởi vậy, năm 1875, gần hết cả các liệt cường (trừ Anh và đôi ba nước khác) có ký tại Paris một hiệp ước nhận cái thước Pháp (mètre français) và các máy đo-lường của nước Pháp (système métrique) để thông dụng.

Về việc thơ từ lưu thông trong thế-giới, nếu các nước không đồng ý với nhau trong cách dán tem, trong cách sắp đặt thì giờ làm việc ở các sở bưu điện, thì thơ từ phải chậm trễ. Bởi vậy, ngay từ năm 1874, các nước Âu-châu đã ký với nhau một hiệp ước về việc ấy. Sang năm 1878 lại có các nước Mỹ-châu và Á-châu ký thêm vào. Đến ngày 28 Aout 1924, sửa lại, có cả thảy 83 nước ký và có đặt tại thành Berne một sở « quốc-tế bưu điện » để quản đốc các việc về thơ từ lưu thông trong thế-giới.

Về việc giây thép, có « quốc tế liên hiệp » trước việc thơ từ (hội nghị thứ nhứt về việc liên hiệp ấy là hội nghị năm 1865, nhưng hiện nay lại ít liệt cường liên hiệp bằng việc thơ từ. Hiện nay, việc giây thép có giây thì chiếu theo hiệp ước 1890 (không có Hoa-kỳ), còn việc giây thép không giây thì chiếu theo hiệp ước 1906. Chiếu theo hai hiệp ước ấy, ở thành Berne cũng có một sở « quốc tế điện báo » như sở « quốc tế bưu điện » vừa nói ở trên.

(*Còn nữa*)

Bát-long

VẬN-VĂN

Khổ nữ thán

(*Tiếp theo*)

Chị tốt số gặp người chồng khá,
Tâm sự cô khuây khỏa vài phân.
Rủi em gặp đứa bất nhân,
Rượu chè cờ bạc, nhiều phần chơi rông.
Không nói lại trong lòng uất ức,
Nói ra thêm xấu thẹn hổ chàng.
Nhiều phen đập đánh tan hoang.
Nghĩ thân giá ngọc phẩm vàng mà đau:
Nằm vuốt bụng mà sầu mà tủi,
Hỏi vì ai nên nỗi nước nầy ?
Ấy vì tục hủ xưa nay,
Quen đi mất nết nên rày chịu oan.
Oan như núi mà cam chịu ngậm,
Chị em ôi ! có thấu tình chăng ?
Chẻm cha cái biển bát bằng,
Phen nầy phải lấp cho phẳng mới là.
Bao nhiêu việc trong nhà hủ lậu,
Bỏ quách đi tìm thứ văn-minh.
Sửa sang trau chuốt lấy mình,
Ngày làm đêm học đua tranh với đời.
Nào quyền lợi làm người phải có,
Trai có thời gái nỏ nhường đâu.
Dẫu rằng bể thẳm sông sâu.
Đồng tâm ta bắc cái cầu tự do.
Chị em đừng dửng trông đó,
Lở khi chìm đắm khôn dò được tâm.
Tình mau trời đã canh năm !

Nh. Tr. nữ-sĩ

CÔNG VIỆC NHÀ THỜ Cụ PHAN-TÂY-HỒ Ở NAM-KỲ

Quinhơn, le 28 Février 1930

Ông chủ bút báo TIẾNG-DÂN à Huế

Thưa ngài,

Chúng tôi gởi trình ngài bức thơ nầy, tuy là bức thơ riêng, nhưng cũng để chứng tỏ lòng yêu quý chung của đồng-bào ta đối với một người chí-sĩ:

Nguyên sau khi thành lễ an táng thân phụ và nhạc phụ chúng tôi là cụ Phan-Châu-Trinh rồi, số tiền phúng-điếu còn lại 11.634$00, chúng tôi giao cho ông Huỳnh-đình Điển là bạn thiết của cụ chúng tôi, cậy ông xây mộ và lập nhà thờ, mọi việc. Chúng tôi vì việc mưu sinh mà nay chỗ nầy, mai chỗ kia, không khi nào được ở tại Saigon mà lo liệu các việc đáng lẽ là phận sự của chúng tôi, cho nên chúng tôi tin cậy ở cả ông Điển biết rằng ông sẵn lòng lo liệu cho được châu đáo.

Nay mọi việc ông Điển đã đại biện xong xuôi, ông có gởi thơ cho chúng tôi và một bản kê-khai những khoản chi-tiêu; mỗi khoản chi xuất gì đều có giấy tờ làm chứng phân-minh, chúng tôi đã từng đối chiếu và kiểm tra rồi hết. Công việc ấy, ông Điển đã vì tình đối với tiên-nhơn chúng tôi, và lòng tin cậy của chúng tôi, mà lo liệu cho được hẳn hoi vành rẽ như vậy, thật chúng tôi lấy làm tâm cảm.

Bức thơ của ông Điển và bản kê-khai chúng tôi đính theo sau nầy, mong rằng ngài công-bố lên quý báo để cho các ông, bà, anh, em, đã có lòng mến tưởng tiên nhơn chúng tôi đều biết, cũng vừa để cho dân tiếng khi phi-sanh nay đã nhờ sai với tấm lòng nhiệt thành của ông Điển đối với việc nầy.

Nay kính

Lê Ẩm

Phan-thị-Liên

Nguyễn-đông-Hợi

Phan-thị-Lang

Saigon, 15 Février 1930

Cùng ông bà Lê-Ẩm và Nguyễn-đông-Hợi

Thưa quí thầy quí cô,

Số là ngày 8 Avril 1926, sau khi đã an-táng Linh-tiên-Nghiêm Phan Tây-Hồ tiên-sanh, bàn trị sự họp tại nhà báo Đông-Pháp-Thời-Báo tính số tiền phúng điếu, trừ mọi sự chi phí rồi còn bao nhiêu giao cho quí thầy, quí cô, và quí thầy quí cô lại làm giấy giao số tiền ấy cho tôi, cậy tôi làm những việc xây mộ, dựng bia cùng cất nhà thờ vân vân. Từ ấy đến nay tôi hết lòng toan liệu, mọi việc điều đã hoàn thành; vậy hôm nay tôi viết thơ nầy kể các công việc và sự chi tiêu số tiền ấy ra đây cho phân minh, để quí thầy quí cô rõ.

Trước hết tôi xin nói rõ trong khi tôi nhận số tiền của quí thầy quí cô gởi là 11 634$00, tôi nghĩ rằng chỉ lấy số tiền đó mà làm các việc thì e không đủ, vậy tôi đã dùng cách mà sanh lợi, nghĩa là gởi vào nhà băng đặng lấy lời và mua phố để cho thuê, cho nên ngày nay kể cả tiền vốn có trội lên, hơn hồi ban đầu.

Tôi có làm bản kê khai rõ ràng đính theo ở dưới.

Như vậy là số tiền vốn với số tiền chi tiêu vừa đúng với nhau, mà trong hai số tiền ấy mỗi một khoản nào đều có giấy tờ minh bạch đủ làm chứng cớ, chớ không phải là nói hàm hồ, như người ta tưởng. Những giấy tờ ấy, nếu muốn tra xét đến thì tôi sẽ bằng lòng đưa ra hết cả. Quí thầy quí cô đã nhận tôi là người bạn thiết của Phan Tiên-sanh, dẫu khi Tiên-Sanh còn hay mất, tôi không hề lo liệu một việc gì mà không đến nơi đến chốn.

Trong chín căn phố đã mua đó, lấy hết sáu căn làm nhà thờ, còn ba căn thì hiện nay tôi đã tu-bổ rồi và cho thuê mỗi tháng được 45$00. Số tiền ấy để làm mộn tiền hương hỏa trong nhà thờ, và tôi đã khai tại sở Chưởng khế rõ ràng: « Hương-Hỏa Phan-châu-Trinh. »

Từ mấy lâu nay, ở ngoài người ta không rõ, nên có nhiều lời dị nghị. Song tự tôi, tôi nghĩ rằng cái làm hết bổn phận và lương tâm tôi đối với một ông bạn thiết mà thôi, nên chẳng hề có một lời đối đáp nào. Nay viết bức thơ nầy để phục mạng lại cùng quí thầy quí cô; nếu có nhịp tuyên bố ra cho công chúng đều biết thì tôi cũng vui lòng.

Nay thơ

Huỳnh-đình-Điển

(Xem tiếp trang ba cột thứ hai)

https://tieulun.hopto.org

ANNAM LỊCH SỰ
HÃY NÊN
HÚT THUỐC LÁ JOB

VIỆC TRONG NƯỚC

TRUNG-KỲ

HUẾ

Lễ Nam-Giao

Ngày 22 Mars Nam-triều làm lễ Nam-giao sẽ có quan Toàn-quyền Pasquier vào dự.

Lễ nầy là lễ rất cổ, mà ở thời-đại nay theo con mắt các nhà Tân-học thì lại thành ra lễ rất mới, ai không thấy nghi vệ thái bình đời xưa thế nào, xem một lễ nầy cũng tưởng tượng được. Di-lão

Nghị-định tòa Khâm về thuế môn-bài

BẢN A

Thuế nhứt định

HẠNG THUẾ	Người chịu thuế ở thành phố hoặc những nơi có nghị định Tòa-khâm chỉ	Người chịu thuế ở ngoài thành-phố.
Ngoại hạng — hạng nhứt	400$00	350$00
hạng nhì	300 00	250 00
hạng ba	200 00	150 00
hạng nhứt	100 00	80 00
hạng nhì	60 00	50 00
hạng ba	40 00	25 00
hạng tư	26 00	20 00
hạng năm	12 00	10 00
hạng sáu	8.00	5 00
hạng bảy	5 00	3.00
hạng tám	3 00	2 00
hạng chín	2 00	1 00
hạng mười	1 00	0 50

VINH

Bãi chức

Ông Tham Phan-xuân-Đài (agent technique) tổng-sự ở sở lục-lộ hỏa-xa đường Tân-ấp — Thakhek đã bị bãi chức

Năm ngoái, lúc ở Vinh có vụ truyền-đơn Cộng-sản, ông Đài bị bắt đem về Hanoi, song trong ít lâu được tha. Sau khi được tha ông có làm đơn xin từ chức, nhưng đơn ấy bị bác. Nay ông lại nhận được giấy bãi chức. Ông đã về quê từ ngày 1er mars 1930.

V. H. lai cảo

TOURANE

Cô Nguyễn-thị-Khuê được tha

Trong số báo 264 có đăng tin rằng cô Nguyễn-thị-Khuê bị bắt. Nay được tin rằng cô ấy đã được tha

FAIFOO

Dân quê nên biết

Mấy nhà thương ở phủ huyện nhà quê, người bệnh tới xin thuốc, nhiều đều khó khăn. Mới rồi có tờ thông tư của quan đốc-tơ nhà thương Faifoo gởi cho mấy thầy khán hộ các nhà thương phủ huyện rằng: « Sự săn sóc bệnh hoạn ở các nhà thương nhỏ (poste de secours) là bổ thí, chúng người đau ốm đến xin thuốc không trả tiền bạc gì cả. Nếu thầy khán hộ nào tỏ cái ngôn hồi lộ với kẻ bệnh hoạn, ngại hay đòi hỏi ngài sẽ trừng trị một cách xứng đáng với tánh dê tiện ấy ».

Ở nhà thương nhà quê, thứ vì trùng lâm khổ người bệnh như trên là khó trừ tiệt, may nhờ bài thuốc của quan đốc-tơ mà bớt được phần nào thì dân cũng có nhờ.

Ngọc-Tuyết cử sĩ

QUẢNG-NAM

(TAM-KỲ)

« Phước-lợi có mấy cái trạm »

Kỳ giả có việc đi xuống Phước-lợi, nhân ghé lại trạm để nhận báo (vì có mua báo, khi tới trạm không thấy ai cả, kỳ giả trở ra; tới chỗ quán, gặp người lính hỏi nhận số báo, người lính nói báo để ở nhà ông thừa; kỳ giả tới nhà ông thừa, hỏi ông thì ông đáp rằng: đợi có thơ sẽ phát luôn thể, và báo cũng không có ở đây.

— Chớ ở đâu?

Ở trong trạm.

Ông nói rồi đứng dậy đi với kỳ giả, nói đi lấy báo; đi đến nhà một người khách; người khách ấy lấy mấy số báo đem ra, thì tờ nào cũng mất cái băng cả, và số không liên tiếp nhau. (số còn số mất v.v).

Kỳ giả thấy thế hỏi một người lính thì người ấy nói: Ông.... và ông... cho người khách đó thuê.

La thật! báo người ta mua, mà dám cả gan đem cho người khác xem để kiếm xu! Cái tệ mất báo ở thôn quê đại loại vì những cớ ấy. Xin nhà Bưu chánh để ý cho.

Trà-viên

(HIÊN-PHƯỚC)

Câu chuyện giảm lính

Tháng 11 12 năm ngoái có lịnh truyền giảm lính và tăng bổng cho quan lại, như huyện Tiên-phước vậy, số 15 người lính thì giảm 5 còn 10, bổng các quan thì gia tăng lên mấy phần trăm v. v...

Tưởng tăng bổng cho quan như vậy là để quan thuê mướn người làm việc riêng, còn lính thì để làm về việc công, không ngờ trong số 10 người lính mà phần quan dùng hết 4, chỉ còn có 6, nào sai nào phái, biết bao khó nhọc, còn bị quở bị đánh nữa!

Một người nghe chuyện

QUẢNG-NGÃI

Mất ăn gây mối ác cảm

Ấp Bình-an ngụ Bồ-đề, ngày 26 Février tức ngày 28 tháng giêng ta mới rồi, có bày một cuộc rước sắc ông Thi-Tổ, và tới thưa cùng làng xở tại (Bồ-đề) xin đem sắc để yết đình. Tiên-kỳ, Hương lý đều bằng lòng cho, mà dân làng nhứt định không chịu, lấy lẽ rằng vì ấp Bình-an từ khi dầu ngụ vô bộ Bồ-Đề đã mấy đời nay, nào chia phe rẽ ấp, đánh kiện nhiều lần, làm cho làng hao tốn, mà nay còn đòi đem sắc tới đình cùng yết thời trái lẽ lắm. Vì thế nên việc còn lôi thôi.

Từ bữa ấp Bình-an không được yết đình đến nay, Hương-lý Tiên-kỳ bất bình với dân, vì mất mối ăn đó; có lẽ từ nay về sau, trong làng Bồ-đề, càng sinh sự nhiều, chán nhỉ!

D. I. lai cảo

BẮC-KỲ

Tình cảnh dân mấy làng bị đốt phá trong khi biến động

Về những cuộc biến động ở Bắc-kỳ vừa rồi, bên những người Pháp bị nạn, người Pháp có quyền giúp, còn bên người mình, dân lương thiện trong mấy làng bị đốt phá phải lụy, không phải là ít. Tình cảnh thế thảm của những dân đó không biết đồng-bào ta có ai nghĩ đến không?

Ngọc-sơn

BẮC-NINH

Vụ Đông-dương cộng sản đảng

Hồi 8 giờ sáng hôm 8 Mars 1930 Tòa-án đệ-nhị-cấp tỉnh Bắc-ninh đã họp để xử những đảng-viên cộng-sản bị bắt sau khi bắt được nhiều quả bom ở Nội-viên (Bắc-ninh)

Có 41 người bị cáo.

Những người bị cáo phần nhiều là trai trẻ, có người 17 tuổi trở xuống, mà có chưn trong hội-kín đã được hai năm. Ông Filipecki tra hỏi. 7 người lính trước kia có nhận rằng mình có chưn trong hội-kín nay lại không nhận nữa. Cho gặp các người thường (không phải lính) bị cáo, thì mấy người nầy đều nhận biết 7 người lính đó cả.

Trong mấy người bị cáo có Ngô-gia-Tri ở Quảng-đông (Tàu) về ngày tháng tư năm ngoái. Ngô-gia-Tri khai rằng đảng Việt-nam Thanh-niên lập ra đã lâu, sau anh ta ở Tàu về mới đem chương-trình cộng-sản về, đảng cộng-sản từ đó mới thành-lập. Ngô-gia-Tri lại nói rằng chi bộ cộng-sản ở Bắc-kỳ có được 40 đảng-viên, chia ra làm 8 tiểu-tổ (cellule). Ngô-gia-Tri được tại ngoại hầu cứu. Vì anh ta nhân lúc tại ngoại hầu cứu đó mà đi dự hội cách-mệnh nên bị bắt giam lại.

Vì V. N. T. N. chủ-nghĩa lờ mờ, nên lập ra đảng Cộng-Sản mục-đích là liên-hiệp với vô-sản giai-cấp thế-giới mà đánh đổ đế-quốc chủ-nghĩa, làm dân-tộc và thế-giới cách-mệnh.

Ông Filipecki có hỏi Ngô-gia-Tri đến công chuyện anh ta cùng đồng chí anh ta định làm sau khi cách-mệnh thành công thì anh ta trả lời rằng sẽ đặt chế-độ Cộng-Sản, làm theo y như chương-trình Nga Xô-viết.

Trung-ương bộ của đảng cộng sản Bắc-kỳ có 7 người. Đảng ấy có được 8 tiểu tổ thường, và 2 tiểu tổ binh lính. Đảng ấy chưa được Đệ tam Cộng Sản Quốc Tế công nhận, vì vậy mà những đảng viên có ý mong rằng sau cuộc bạo động ngày 7 novembre, để kỷ niệm cuộc cách mệnh Nga, sẽ được Đệ Tam Quốc Tế nhận gia nhập vào Quốc Tế.

Phạm văn Chất, thợ bạc ở Bắc-ninh, có chưn trong cả hai đảng Quốc gia và Cộng sản. Anh ta là một tay trọng yếu, làm người thông tin cho Trung ương bộ đảng cộng sản Bắc kỳ với các tiểu tổ các tỉnh. Chính tay anh ta làm ra các giấy truyền đơn in ở Đáp-cầu.

Sau khi hỏi xong, ông Filipecki có đọc một đoạn trong các truyền đơn; trong đoạn đó có câu: *phải ủng hộ Nga Xô-viết.*

Theo lời khai của các người bị cáo thì đảng «Cộng sản» vẫn có tánh chất cộng sản thật. Những đảng viên đảng Quốc-gia gia nhập

RẤT MỚI! RẤT TIỆN!

Tiệm ăn tiệm ngủ mới mở tại đường Paul Bert gần cầu Gia-Hội, hiệu là Cheong Shing 昌 興 (Xương-thắng), nấu đồ ăn Tàu và Annam rất tinh xảo, tiếp đãi rất vừa lòng khách mà giá lại hạ, đồ lại ngon. Khách phương xa muốn đến ngoạn Kinh-đô phong-cảnh chớ nên bỏ qua rất uổng! rất uổng!

CHEONG-SHING
tại đường Paul-Bert gan cầu
GIA-HỘI HUẾ

SOCIETE ANONYME DES RESTAURANTS HAO-HUNG
AU CAPITAL DE 7.200$00
Restaurants voyageurs — Transports en autos — Garage et Atelier de reparations mécaniques-Commerce des accessoires d'autos et pièces mécaniques

SIEGE SOCIAL & DIRECTION
Rue Marc Pourpe à TOURANE
AGENCES: TOURANE (Quai Courbet) — QUANGNGAI — QUINHON — NINHHOA — NHATRANG — Ville — NHATRANG — gare
Agence aux haire — NONG CAU

KÊU THÊM VỐN 52.800$00 CHIA RA LÀM 1760 CỔ PHẦN mỗi cổ phần 30$00

Trưa quý ông quý-bà,

Bản-hội ra đời hơn ba tháng nay, nhờ thành tâm của đồng-bào đem lòng chiếu cố và tâm lòng nhiệt thành của các hội-viên, nên cũng bước được một bước khá dài trên con đường thương-mãi.

Nay bản-hội muốn khuyếch trương to tác, như là lập xưởng máy, buôn bán đồ phụ tùng xe hơi và máy móc lành cả, việc chuyên chở bằng xe hơi và chính đốn các khách sạn cho được hoàn thiện hơn trước, nhưng tư-bản của bản-hội còn đương hẹp hòi, chưa kinh dinh to tác được, nên bản-hội đã định kêu thêm vốn 52.800$00 chia ra làm 1.760 cổ phần, mỗi cổ phần là 30$00, sự kêu thêm vốn đó đã được Đại Hội Đồng ngày 17 Novembre 1929 chuẩn y và đã công bố trong tờ CÔNG BÁO (Journal Officiel) số 99 ra ngày 11 Decembre 1929

Vậy nay bản hội đã khởi sự thâu tiền cổ phần, xin mời quý ông quý bà có lòng chiếu cố đến sự mở mang thương nghiệp nước nhà thì xin mau mau tới vào cổ phần bản hội kẻo hết

Ngài nào muốn hỏi điều gì hay là muốn lấy giấy vào cổ phần bulletin de souscription) thì xin cứ viết thơ cho M. NGUYỄN VĂN TÙNG, Administrateur-délégué de Hào-Hưng, Rue Marc Pourpe à Tourane thì bản hội xin trả lời ngay; ngài nào muốn đóng góp tiền bạc thì cứ gởi tại nhà Đông Pháp Ngân Hàng hay là gởi đến cho bản-hội để tên M. PHẠM PHÚ PHÒ, Administrateur Financier de Hào-Hưng à Tourane nhận lãnh cũng được.

Nay kính cáo
Pour le Conseil d'Administration, l'Administrateur délégué
NGUYỄN-VĂN-TÙNG

MỢ CẢ TÔI...

Đêm hôm qua..., đá hai ba giờ sáng..., còn đánh thức tôi dậy cho được..., « Cậu ơi, Cậu! Té ra chai dầu Ba-Cô ruột to, vỏ mỏng, thẳng đầu, thẳng đuôi, nên thật nhiều dầu; mà dầu thật tốt, nên rẻ lắm..... »

Các ông, các bà, đêm nằm hay nghĩ vơ vẩn, hoặc mơ mộng chuyện nầy chuyện nọ, nhiều khi đến một, hai giờ sáng thao thức chưa ngủ được, thì nên mua thuốc AN-THẦN THÔI-MIÊN của hiệu THAM-THIÊN-ĐƯỜNG mà dùng.

Nửa giờ trước khi đi ngủ, dùng một muỗng ca-phê thuốc nầy thì cả đêm ngủ ngon, mai dậy khỏe khoắn lắm.

Mỗi chai giá 0$50

THAM-THIÊN-ĐƯỜNG
100 Bd Chavassieux — HAIPHONG

CHỈ CẬY NƠI MÌNH

(PHIÊU-LƯU VÀ XÃ-HỘI TIỂU-THUYẾT)

Tác giả: HECTOR MALOT
GIANG-HẠ *dịch:*

Số 21

Chương thứ mười hai

(Tiếp theo)

Con nhỏ vội vàng chạy vào nhà một chốc dẫn bà Phớ-rân-zoa ra:

« Xin chào ông Vủ-phần.

— Chào bà Phớ-rân-zoa.

— Không rỗ ngài cần dùng tôi việc gì?

— Tôi muốn nói chuyện với bà về việc người em bà là Ô-me. Tôi có đến nhà nhưng chỉ gặp mụ vợ say nhớ, không thể nói gì được.

— Ô-me đi Á-miêng, chiều nay mới về ạ.

— Thế thì bà sẽ nói lại với Ô-me rằng tôi nghe ý có thoả một cái phòng nhẩy đầm để chiêu tập chúng bạn đến chơi bời, và tôi không muốn đều ấy

— Thưa ngài việc đó đã sắp đặt rồi kia mà!

— Thì phải sắp đặt lại bằng không thì ngày sau tôi sẽ đuổi ngay. Ý tôi đã nhứt định, tôi sẽ làm ý; vì tôi không ưa mấy cái hội hè ấy, ở đây.

— Ở Lét-xên cũng có những cái hội ấy mà!

— Lét-xên không phải là Ma-rô-cua. Tôi không muốn rằng những người ở Ma-rô-cua cũng phóng đãng hoang đàng như người ở Lét-xên, đó là cái bổn-phận của tôi. Bà hãy nói lại với Ô-me.

Còn nào con Rô-za-li đâu?

Tôi đây. »

Ông Vủ-phần móc túi lấy một đồng mười xu, đưa ra:

« Cho mầy đó.

— Xin cám ơn ngài. »

Bây giờ cái xe kia đã đi.

Con Bê-rin ngồi nín nghe, không nói một lời nào. Nhưng nó hâm mộ thầm cái giọng nói quả quyết, cái tánh chất nhứt định của ông Vủ-phần khi nói mấy câu: « Tôi không muốn cái đó.. Ý tôi là thế. Tôi đã nhứt định... » Thật nó chưa từng thấy người nào có cái vẻ chắc chắn, quả quyết, không có tỷ gì do dự như ông Vủ phần.

Cái xe kia đi rồi thì con Rô-za-li bèn chạy lại khoe với con Bê-rin:

« Ông Vủ-phần vừa cho tôi mười xu, miễn là thím tôi không thấy là được vì nếu thím tôi thấy chắc sẽ lấy mất.

— Thế mà tôi tưởng ông Vủ-phần không biết chi.

Sao lại không biết! chính ông làm người đỡ đầu cho tôi khi tôi chịu phép rửa-tội.

— Sao khi hỏi chi đứng chồ ngó mà ông còn hỏi: nào Rô-za-li ở đâu?

— Tai ông không thấy chẳng bởi!

— Ông không thấy ả?

— Chị không biết là ông mù hay sao?

Mù?»

Con Bê-rin lặp đi lặp lại mấy tiếng ấy thầm thầm trong miệng rồi hỏi:

« Ông mù đã từ khi nào đến nay?

— Cặp mắt ông yếu đã lâu, nhưng người ta không để ý đến, tưởng rằng đó là vì người con không vẽ nên ông phiền. Sức mạnh của ông cũng một ngày một giảm bớt. Ngực nổi lên đau, làm cho ông nhẩy bênh ho. Rồi một ngày no ông không còn trông thấy gì cả: cũng không đọc sách được mà cũng không thấy đường mà đi nữa. Nếu ông mù phải bán hay là phải bỏ cái sở máy nầy thì buồn cho xứ nầy biết bao! Nhưng mà không, ông nào có bỏ đâu, ông cũng cứ làm việc như khi còn mạnh, khiến cho mấy người thấy bịnh tình của ông mà sinh lòng tham, muốn chiếm đoạt địa vị (đây nó hạ giọng nói nhỏ) như hai người châu và ông đốc la-tuôn, đều phải thối lui. »

Nói đến đây nghe tiếng thím Zê-nô-bi kêu con Rô-za-li vào bàn đồ ăn, tiếp khách; con Rô-za-li bèn đứng giậy cáo con Bê-rin mà vào nhà.

Chương thứ mười ba

Con Rô za-li đi rồi, một mình con Bê-rin ngồi chồ bàn như ngồi ở nhà nó vậy. Nhưng đó có phải là chỗ nó đâu! Cái vạt sân ấy là để riêng dành cho mấy người ở trong mấy phòng tử tế kia; còn riêng về mấy người thợ thuyền thì chỉ có một cái sân nhỏ đằng kia, không ghế không bàn. Nghĩ trong bụng như vậy, con Bê-rin bèn đứng giậy đi ra ngoài đường dạo chơi.

Tuy nó đi chầm rải, nhưng trong một chốc thì nó đã đi khắp các đường; chồ nào người ta cũng ngó nó làm cho nó dầu có muốn đứng lại cũng không dám đứng. Đi lên một khoản đường cao, ngó thấy một đám rừng xanh, nó nghĩ trong bụng rằng chắc chồ đó sẽ vắng vẻ và vườc chi được lại đó ngồi nghỉ chưn thì chắc không ai còn ngó nữa.

Quả thật khoảng rừng ấy và cảnh đồng gần đó đều vắng vẻ không người, nó có thể tự do ngồi trên cỏ mà ngắm trông nhà cửa xóm làng rải rác trước mắt. Bây giờ nó mới nhớ lại tất cả những lời tường thuật của cha nó, và đem so sánh với cái cảnh mắt thấy ngày nay thật không khác một mấy gì. Trong khi đi đường, và nhất là trong mấy khi bị con ma đói hành khổ, nó thường hay mường tượng mơ màng đến cái xứ nầy, tưởng như là một cái xứ mà Thượng-đế hứa để cho nó, nhưng nó tự xét biết thân hèn phận mỏng, không sao đi đến được. Thế mà bây giờ nó được trông thấy, vậy thì cái mộng tưởng kia đã hóa ra sự thật rồi!

Ôi! vui sướng thay! Xưa nay tai nó thường nghe mấy tiếng Ma-rô-cua, miệng nó thường đọc mấy tiếng Ma-rô-cua, nào nó thường mơ màng đến mấy tiếng Ma-rô-cua, nhưng ngày nay mắt nó mới được trông thấy xứ Ma-rô-cua!

(Còn nữa)

https://tieulun.hopto.org

NƯỚC MẮM BẮC-DẦU của hội ĐỒNG-LỢI THƯƠNG-CỤC QUẢNG BÌNH

Giá bổn 15 000$00 — Tổng cục ở Đồng-hới — Bán buôn và bán lẻ
Thư và tiền bạc xin các ngài cứ gởi cho M. TRẦN-NHẬT-TÂN Đồng-hới

Xưa có câu hát rằng :
Ai về Nhật-Lệ cùng em,
Xem sao Bắc-Đẩu lại xem cá Kình.
Đó là cửa bể Quảng-Bình,
Cơm ngon mắm ngọt có mình với ta.

Mà thật, không cần đến ngoài bằng cửa bể Nhật-Lệ tỉnh Quảng-Bình quí vị cũng biết cho, vậy nên chúng tôi đặt xưởng tại Nhật-Lệ mà chế-tạo nước mắm rất tinh khiết ; theo cái phong-tục gọi là « NƯỚC-MẮM BẮC-ĐẨU ».

Ăn ngon, ăn no, ăn cuốn, ăn chả nem, xin nhớ nhà người nhà mua lấy nước mắm Bắc-Đẩu vừa thơm vừa ngon.

Các người có vốn hội Đồng lợi thương cục
MM. Đinh-Hy-Toàn xét các việc làm tại xưởng,
Lương-thị-Sâm caissier.
Trần-nhật-Tân thay mặt hội cả trong, ngoài.

Đại lý của hội :
Toàn hạt Bắc-kỳ : MAI-LINH 16-18 Rue des Paniers Hanoi
Huế : THUẬN-LONG Rue Gia-Long Huế.

đảng cộng sản trước hết phải hết sức làm việc, khi nào đảng cộng sản nhận cho là làm việc được và có lòng sốt sắng mới cho là chính thức đảng viên cộng sản.

Đúng 11 giờ ruỡi tòa nghỉ. Đến 1 giờ chiều mới họp lại để tuyên án.

Ngô-gia-Trí tức Ngô-sĩ Quyết tức Tú Hai, Nguyễn-hữu-Cẩn tức Phi-Vân, Nguyễn trọng Ngọc tức Nam hải, Nguyễn-tha-Lang tức Ngọc, bốn người này còn đương trốn, đều bị kết án xử tử vắng mặt.

Phạm văn-Chất tức Lâm và bảy người binh lính là Phạm-văn-Thâm, cai kèn số 373 đóng ở Bắc-Ninh, Dương-quang-Chiến tức Trung-Nam, cai thợ lại số 150 đội lính khố đỏ thứ 3 đóng ở Bắc ninh, Nguyễn-văn Khả tức Đại-Yên lính khố đỏ số 534, đội thứ ba, Đinh-văn-Đạt tức Đại-hải bị danh là Bắc-hà số 6768 đội thứ ba, đóng tại Bắc-ninh, Đinh văn Nhân lính số 3115 đội lính khố đỏ thứ ba đóng ở Bắc - Ninh, Nguyễn văn Hách bị danh là Đa thành lính số 3120 đội khố đỏ thứ ba đóng tại Bắc ninh, Nguyễn-văn-Cam bị danh là Đại Hưng lính số 282, đội khố đỏ thứ ba đóng tại Bắc-ninh. Tám người này đều bị kết án 10 năm khổ sai.

Bốn người này : Lê-hữu-Đông tức Bích, tức Giao Đông bị danh là Trùng quang, Phạm đình Thúy tức Xuyên, Trịnh-quang-Liễn, Nguyễn-ngọc Hoành tức Vy, đều bị kết án 7 năm khổ sai.

Ba người này : Nguyễn Tuân bị danh là Kim tôn, Trần Như tức Văn, Hoàng - khắc - Trung bị danh là Hoàng Long, bị kết án 5 năm khổ sai.

Năm người này : Ngô-văn-Tuyết, Ngô gia-Hương tức Văn, Đàm-văn Hòa tức Lộc, Đặng-văn-Đắc, Ngô đình Trương tức Chương, bị kết án 5 năm tù.

Bảy người này : Vương văn Chá tức Tôi, Nguyễn như Chấp, Nguyễn ngọc-Quý tức Chất, Trần văn Thìn, Vũ xuân Hồng, tức Chương, Đỗ hữu Vấn, Đỗ hữu Thành tức Lái Thành, đều bị kết án 3 năm tù.

Ba người này : Thái-bá-San, Trần quang Cổi, Trần đức Mích tức Mộc. Mỗi người bị kết án 2 năm tù.

Ông già Lê-văn-Chắc bị sáu tháng tù và 20$00 phạt.

Còn sáu người nữa là : Nguyễn-v Kỳ tức Nhật, Nguyễn văn Giám tức Minh, Đặng văn Tham, Đặng văn Giản, Trần văn Phú và Nguyễn khóa Xương tức Khóa Trọng, thì đều được tha trắng án.

Vừa tuyên án xong thì quan Chánh án tuyên bố phiên tòa bế mạc.

(Theo France-Indochine và Thực-nghiệp)

(Tiếp theo trang nhất)

TIỀN THU NHẬP

1· 65 tiền phiếu điều còn lại (Theo từ hiệp-đồng đăng trong B. F. T. R. ngày 16 4 1920)	$ 11.634.00
2· Mandat không tên người ở Nai - Sập gởi trong nhịp lễ Tiền - Tường	20.00
3 Số tiền lời nhà Banque Indo-chine	441.59
Lời từ 21 4 tới 30 6 26	67.56
từ 1 6 tới 31 12 26	177.48
từ 1 1 tới 30 6 27	71.84
từ 1 6 tới 31 12 27	156.47
từ 1 1 tới 7 6 28	87.84
4 Tiền cho mướn phố từ Janvier 1927 đến Décembre 1929	2.350.00
Janvier 1927	85.00
Février —	85.00
Mars —	95.00
Avril —	95.00
Mai —	95.00
Juin —	95.00
Juillet —	95.00
Aout —	95.00
Septembre —	95.00
Octobre —	95.00
Novembre —	85.00
Décembre —	95.00
Janvier 1928	95.00
Février —	95.00
Mars —	95.00
Avril —	75.00
Mai —	35.00
Juin —	35.00
Juillet —	45.00
Aout —	45.00
Septembre —	45.00
Octobre —	45.00
Novembre —	45.00
Décembre —	45.00
Trọn năm 1929 . . 45×12 = 540.00	
Tổng cộng $	14.445.3

TIỀN CHI-TIÊU

1) Tiền xây mộ	$ 456.26
a Vật liệu	238.60
b Nhân công	217.66
2) Tiền dựng bia và mộ-chí	236.00
a Tiền đá	61.00
b Công thợ	175.00
3) Tậu đất và phố	7.311.60
a Giá mua	6700.00
b Tiền chương khế và trước bộ	611.61
4) Tiền tiêu mọi việc thuộc về chủ căn phố	494.99
a Thuế đất và rác năm 1927	56$12
— 1928	56.12
— 1929	59.77
b Tiền thùng từ 1-27 đến 2-29	154.00
c Cu-li quét phố từ 1-27 đến 15-6-28	86.50
d. Tiền làm máng xối	22.50
e Tiền tu-bổ mấy căn phố trong 3 năm	50.98
f Tiền in 9 quyển biên-lai tiền phố	9.00
5·) Tiền cất nhà thờ và tu-bổ 3 căn phố còn lại	5 487.60
a Mướn vẽ plan nhà thờ	50.00
b Giấy phép cất nhà thờ	10.90
c Copie de plan cadastre	3.20
d Cất nhà thờ	4.700.00
e/ Sửa 3 căn phố	300.00
f Làm hàng rào	126.00
g Bắt đèn điện	37.50
h/ Cất nhà cho gardien	260.00
6·) Chi phí trong nhịp lễ Tiền-tường 24-3-27	66.40
a/ Sơn mộ	3.00
b/ Mua cái giả-bình	1.80
c/ Linh tinh các khoản	61.60
7·) Chi phí trong nhịp lễ Đại-tường 24-3-28	63.31
a/ Mua một cái nồi nhang	9.00
b/ Linh tinh các khoản	54.31
8) Chi phí trong nhịp kỷ niệm Tam-chu-niên 24-3-29	98.00
a/ Mua chiếu	3.50
Quần mân thêu	10.00
Vải may mân và trần	11.00
Vải đỏ	1.90
2 cái ghế gỗ chạm	25.50
Bộ trà, chén dĩa và bình	6.90
2 cái ống giò	1.00
b. Linh tinh các khoản khác	38.71
9·) Chi phí trong lễ nguyên đán năm Canh-ngọ	41.00
a/ Mua đồ sơn mộ	6.80
b/ Tiền công thợ sơn	12.00
c Mua 3 cặp chậu và đôn	7.10
d Mua 2 cái khăn bàn	4.80
e. Linh đinh các món khác	10.90
10) Đồ các thứ	85.83
a Mua cuốn carnet chèque Banque	12.00
b Sơn mộ	25.00
c Chụp hình mộ	11.50
d Mua xe đạp cho người cai cất phố	22.00
e Quét dọn và làm hàng rào miếng đất trống sau lưng 3 căn phố	15.23
Tổng cộng	$ 14.341.60

LẠI ĐẾN NGÀY GIỖ CỤ TÂY-HỒ

Ngày 24 mars đây là ngày giỗ cụ Tây - Hồ. Từ cụ Tây - Hồ tạ thế đến nay mới 4 năm trời mà cái cuộc bể dâu một ngày một khác. Cụ Giải-Huân, cụ nghè Ngô-Đức-Kế, cụ Phó - bảng - Huy và cụ Trương - Gia - Mô cũng lần lượt mà nối chưn theo cụ Tây-Hồ cả. Cái quan luận định 盖棺論定 phần việc các cụ đã yên rồi, mà cái gánh các cụ sang qua vai bọn thiếu niên đó nặng nề là giường nào ! Nhân ngày kỵ cụ Tây-Hồ mà không sao ngăn được mối lòng ngậm ngùi vậy.

Tuiếu-niên

Báo mới

Tứ-dân-tạp-chí đã ra đời. Xin có lời chào mừng bạn đồng-nghiệp.

TƯ-TƯỞNG-MỚI

KHOA - HỌC

(Tiếp theo — xem tiếp mục Văn Hóa)

Ở thời-đại Trung-cổ, công-cụ rất vụng về mà không tấn phát chút nào. Vì vậy khoa học cũng bị cái tinh thần thủ cựu nó ảnh-hưởng, chỉ lo nghiệm cứu những chuyện huyền bảo trên trời như ông A-dong cao mấy thước, ở trên mũi kim thánh-thần đứng được mấy vị, mà không biết đến thực nghiệm là gì. Xã hội-học (một môn trong khoa học) thì ngoài thuyết thần - quyền ra, có thể tóm tắt vào trong thuyết « hữu-cơ-thể ». Theo thuyết hữu-cơ thể, xã-hội giống một hữu-cơ-thể, giống một con người ; con người có hai tay để làm lụng, hai chưn để đi đứng, và có óc ngồi chực sai khiến. Trong xã-hội cũng có ông vua hoặc ông qui-tộc ngồi không mà sai khiến người ta, cũng có nông - nô để cày ruộng cuốc đất v. v. Đem dầu con người mà cắt đi, con người phải chết ; đem ông vua hoặc ông qui-tộc mà bức phải thối vị thì xã-hội cũng phải chết. Thuyết ấy rõ ràng là để duy-trì những đặc quyền của quân chủ và qui-tộc ở thời-đại phong-kiến, thuyết ấy là một sản-vật của xã-hội phong-kiến. Nhưng xã-hội phong-kiến là do công cụ tạo thành ; thế là xã-hội học cũng phụ-thuộc với công-cụ.

Trái với thuyết hữu-cơ-thể, xã-hội-học ngày nay có cái thuyết « cơ-giới quốc-gia ». Theo thuyết này thì quốc-gia gồm những cá-nhân hợp-thành ; cá - nhân được quyền tự-do và đối với cá-nhân khác thì được bình-đẳng. Các cá-nhân hợp lại làm thành quốc-dân ; quốc-dân là kẻ chủ-quyền trong « nước ».

Khoa - học phát-triển mau hay chậm lại nhờ công-cụ của khoa-học. Vào đầu thế-kỷ 17, người ta phát-minh ra kính hiển-vi ; từ đó đến giờ, khoa-học nhờ cái kính ấy mà tấn-phát mau biết chừng nào. Thực-vật-học (botanique), giải-phẫu-học (anatomie) nhờ kính ấy mà ngày nay trình-độ mới cao như vầy ! Lại chính cái kính ấy nó tạo nên một nhánh khoa-học mới là môn vi-trùng - học (bactériologie). — Các nhà bác-học ngày nay giả phỏng không có khí-cụ dùng trong nhà thực-nghiệm thì phải bó tay chớ có đâu mà nay phát-minh cái nầy mai phát-minh đều nọ ! Cử vài thí dụ đó đủ biết khoa-học cùng công-cụ riêng của khoa-học quan-hệ là dường nào. Nhưng công-cụ khoa-học lại rất có quan-hệ cùng trình-độ của công-cụ chung. Ở xã-hội xưa, làm sao mà chế bàn chụp ảnh, kính viễn-vọng cho tốt được ? Thế là rút cục, khoa-học phụ-thuộc với công-cụ của xã-hội.

Theo những luận-đề trên, ta diễn dịch ra mà kết-luận những đều này.

1· Khoa-học do sự nhu-cầu của loài người mà xuất-hiện, nghĩa là xuất-hiện ở trên trường kinh-tế.

2· Khoa-học theo « công-cụ khoa-học » mà phát-triển ; Cái cơ phát-triển mau chậm thế nào là theo cách tổ-chức của một xã-hội.

3· Phương-pháp khoa-học theo xã-hội mà thay đổi. Thí như : ngày xưa, vào thời đại thần quyền, thì khoa học thường xem như những đều bí ẩn của thần tiên ; trong xã hội phong kiến có ông vua, thì trên toán học người ta thường có chữ số 2, 3 là có tính chất bất khả xâm phạm. Ở xã hội ngày nay, thần hết quyền, vua hết lực thì khoa học theo phương pháp thực nghiệm, nhắm ngay vào thiên nhiên mà xem xét và thí nghiệm.

4· Khoa-học một thời-đại nào thì bị cái tổ-chức giai-cấp ở thời-đại ấy nó ấn-tượng vào, đành rằng mỗi xã-hội ấn-tượng vào mỗi cách khác. Ở Ai-cập xưa chỉ giai-cấp giao-chủ (bọn Thống-trị mới có quyền biết khoa-học, chớ thường dân không được biết những đều bí-ẩn thánh-thần ấy. Ở xã-hội Hy-lạp đời Trung Cổ, bọn thống-trị khinh rẻ khoa-học, cho là không xứng với chức cả quyền sang của họ. Ngày nay, thì lao-động làm đại-biểu cho khoa-học. Các ông tư-bản ngồi mà lấy tiền lời, chỉ viết thư tính cho mấy cô triệu - phú cũng đủ sinh thú. Xem ngay ở nước ta, các ông tư bản tây họ ở luôn ở bên Tây, còn các ông tư bản ta thì nay tiêu dao chỗ nầy mai vui-chơi xứ nọ, mà sở cao su cũng cứ đúc « vàng đen », nhà nấu rượu vẫn tạo bác « ma men », các sở ruộng lúa hàng năm vẫn đầy những « hột-ngọc nhà trời ».

Bốn câu kết luận ấy tóm tắt vào một câu cốt-yếu là : khoa-học phụ-thuộc cùng công-cụ. Ta bàn về văn hóa, khoa-học là một bộ-phận của văn-hóa. Thế là ta đã có một đều chứng-thực rằng văn-hóa là do công-cụ quyết-định.

Quang-Phong

GIA-ĐÌNH GIÁO-DỤC

NGUYÊN HÁN-VĂN CỦA QUÁ-RÀNG-VÂN

(SỬ-BÌNH-TỬ dịch)

CHƯƠNG THỨ MƯỜI BỐN

(Tiếp theo)

Gia đình với học hiệu quan hệ nhau thế nào ?

Gia đình với học hiệu, quan hệ nhau rất là to tát và mật thiết. Cha mẹ cho trẻ con vào trường học, không những học văn học chữ, mà cốt mong cho phẩm chất nó có chỗ tấn tới. Thầy giạy nhà trường, chỉ chăm công khóa sự học của trẻ con, chớ không hay để ý đến phẩm hạnh cùng sự hành động của nó, mà qui chánh luyện tập. Dầu có khoa tu thân, song chỉ khoa học chết trơ trên tờ giấy, mà không dẫn những việc ngày thường có quan hệ đến đức tánh trẻ con, khiến cho trẻ con tập luyện cho quen ; thầy giạy nhà trường chẳng qua là một cái ống lưu thành mà thôi. Người Âu thường nói phẩm hạnh của người, cần cấp hơn sự học vấn, có phẩm hạnh và có học vấn, thì đem học vấn đó làm ra sự tốt ; bằng không phẩm hạnh mà chỉ có học vấn, thì cái học vấn đó, chỉ giúp cho làm sự xấu, có hại cho nhân quần, không phải là ít. Câu nói ấy trọng cái phẩm hạnh là giường nào, cũng như bên Á-đông ta nói : Làm người lấy phẩm hạnh làm đầu. Xem đó thì rõ trường học trừ các công khóa ra, lại có cái trách nhiệm xem xét chỉ bảo về đường tánh nết học trò nữa. Trường học tức là một nơi thay cho gia đình mà đào tạo con em cho nên người, thay nhà nước mà rèn đúc ra nhân tài vậy.

Cha mẹ cho trẻ con vào nhà học là trông mong có đều bổ ích, lẽ thì sau lúc trẻ con đã vào nhà trường thì đến khi ra, lời ăn tiếng nói, cho đến tánh nết cũng đều sự tốt sự hay mới phải. Thế mà lại thấy nhiều đều trái lẽ, như vậy không phải một sự đáng than buồn sao ? Ta không thì giờ rảnh mà kể rõ cái tệ ra đây được sẽ có một bản sách « hiệu phong cứu » nói về sự đạo đức cải lương nơi trường học, để làm hậu thuẫn cho nền Gia đình giáo dục. Cha mẹ mà có lòng muốn cho trẻ con nên thân, cần phải chọn trường chọn thầy mà cho học, không thì cái hại không biết đâu là chừng. Như mình nghe trường học ấy tốt, thì nên thân mang đến nơi mà tiếp hiệp, cho khỏi sự ngăn ngại, và thỉnh thoảng cũng nên lời trường một lần để xem cho biết cái chân tướng ra thế nào (Cha mẹ tới trường học thì phải trước ra mắt người khám trường rồi họ dẫn đi xem 校内四周 đến ngoài giảng đường thì dừng chưn lại, không nên vào trong làm rối người ta ; như người dẫn mời vào thì vào, nhưng trước phải chào thầy giáo, đừng có đường đột gọi con mình lại mà nói chuyện ; như có chuyện gì cần bảo nó, cũng phải xin phép thầy giáo để, cho phép sẽ nói ; nói thì nói nhỏ tiếng, không nên xem thường như ở nhà mình, dầu việc trường sai suyễn thế nào, dầu thầy giáo sai lẽ lỗi phép thế nào, mình cũng cứ giữ nhân cách mình cho đúng đắn. Trước khi trẻ con vào trường học mình phải khuyên bảo nó ba đều : kính thầy giạy, giữ phép trường, ăn người bạn chơi bời. Trẻ con đi học về mà có nói đều gì trong trường học không được tốt, không nên vội tin, phải xem cho rõ có chứng cớ thực sự đích xác, khi ấy sẽ viết thư cho thầy giáo nói đều lỗi mà đem con mình về. Trẻ con không được không có lệnh cha mẹ mà tự ý bỏ trường ; trẻ con mình thường khen nhà trường giạy tốt, cũng không nên tin vội, vì thả lỏng học trò, khóa trình không nghiêm, để mua cảm tình của trẻ con, khiến nó ca tụng công đức, để che lừa cha mẹ ; trẻ con hay thích như thế. Đến như trường học chân chính, trẻ con lại thường thường không thích. Các công khóa của trẻ con tập trong nhà trường, cha mẹ nên lưu ý nhứt là bài luận : nếu lập luận dả dối lầm lạc để bên mà thầy giạy không bác chính lại thì trường ấy không nên cho học nữa. Trẻ con lúc ở trường học về mà thói độ ăn nói, có cách trụy lạc, sẽ thành ra những đều không khám được, thì phải đem về cho sớm, kuông thế tai sinh ra cái giống lầm lạc sẽ khiến người ta kinh gớm. (Lúc bình nhật bạn học trò trường đem sách bậy bạ như phong tình tả dâm v. v. mà cho mượn nhau làm hư nết học trò, nên sách trẻ con mang về nhà, cha mẹ cũng nên lưu ý xem xét).

Đó là đối với một mặt học hiệu mà nói, còn về phương diện cha mẹ, cũng phải có trông nom vào : mỗi bữa phải nhắc nó dậy sớm, tới trường cho sớm, không nên bỏ trống bài học ; có đều gì bất đắc dĩ mà phải cho nó ở nhà thì cha mẹ phải xin phép cho nó. Như nhà học cần mua sách vở gì, thì cha mẹ phải mua liền. Trẻ con ở nhà học, hạnh kiểm có sai mà bị phạt, hoặc bắt đứng xây mặt vào tường, hoặc ghi đều xấu, hoặc có lỗi gì lớn, nhà trường gởi thư về cho cha mẹ biết, thì cha mẹ viết thư cảm ơn. Phải biết cha mẹ đối với sự học của con mình, có ý cẩn thận, thì trường học cũng phải chăm sóc.

(Còn nữa)

CÁO-BẠCH

Hội SOCIÉTÉ FONCIÈRE DU TONKIN ET DE L'ANNAM (điền địa gia ốc hội), là một Hội lập theo thể cách Hội nặc-danh, vốn mười triệu quan tiền Pháp, mới thành lập tại Hanoi, có lời kính cáo đồng nhân biết rằng kể từ ngày 22 Juin Bản-Hội khai-trương tại nhà số 15 phố Henri Rivière (nhà Hôtel Métropole). Hội-Sở cũng ở đấy.

Hội giao-dịch hết thảy những việc thuộc về bất-động-sản, như là mua bán, đổi trác, cầm cố cũng là quản cố những điền địa gia ốc trong toàn hạt xứ Bắc-kỳ và các tỉnh phía bắc Trung-kỳ cho đến hết địa-phận cửa Hàn (Tourane).

Chủ quyền giao-dịch mọi việc này, Bản Hội đã phó thác cho ông LESTERLIN là nguyên công-sứ, nay về tri-sĩ, mà mấy năm gần đây cũng đã trải coi qua những việc điền địa gia ốc trong xứ này. Trợ tá ông thì có quan Kỹ-sư hưu-trí LACOLLONGE đã coi sóc về mọi việc chuyên-môn.

AI CÓ TRẺ EM MẮC PHẢI BỆNH HO NÊN CHÚ Ý ĐẾN

TIỂU-NHI CHỈ-KHÁI THỦY

Thứ thuốc nước này chuyên trị về trẻ con độ vài tháng cho tới 3, 4 tuổi, bất cứ mới ho, hay ho dã lâu, ho ra rãi, ra máu, đờm trắng, vàng, hoặc ho khan, dùng đến thuốc này, ho nặng đến đâu cũng liền thấy kiến hiệu ngay. Thật là một thứ thuốc cấp cứu trẻ con thân thể yếu ớt trong khi hoạn nạn vậy.

mỗi lọ . . . . . **0$40**

CÁC NGÀI ĐI XA HOẶC Ở NHÀ LÚC NÀO TRONG NGƯỜI CŨNG NÊN CÓ

DẦU ĐẠI-QUANG

Chuyên trị rức đầu, đau bụng, sốt nóng, sốt rét, ngã nước, đi rửa, nôn mửa, ngạt mũi, hắt hơi, ngồi tàu đáp xe, say sóng, say gió, ăn uống không tiêu, gặp bệnh thời-khí bất chát, lấy dầu nầy vừa uống vừa xoa độ ít lâu thì sẽ khỏi ngay, thật là một thứ dầu rất hay không đâu bì kịp.

Nguyên giá mỗi lọ . . . . . **0$25**
Hiện giờ bán giảm giá là . . . . . **0$20**

Bán dược - phòng và các nơi đại - lý đều có sách thuốc biếu

ĐẠI - QUANG DƯỢC - PHÒNG

46 B^ Tổng-đốc-Phương CHOLON — 47 phố hàng đường HANOI

VIỆC THÊ-GIỚI

Á-ĐÔNG

TRUNG-HOA

Kiểm-duyệt dử thật !

Tin ngày 6 Mars — Ở Nam-kinh và Thượng-hải, các báo không được đăng tin tức gì về việc chiến-sự ở Giang-Bắc cả. Vì thế tình hình Sơn-đông, Hà-Nam không được rõ.

Diêm hạ dã chăng ?

(Tin ngày 6 tháng 3)

Theo tin của chính-phủ Nam-kinh, thì quân Diêm đã tự bỏ Sơn-đông mà kéo về sở-trú củ. Còn Diêm thì đánh điện xuống Trung-ương, nói Diêm có mời Tưởng cùng Diêm hạ dã, nay Diêm xin hạ-dã trước. Lại nói rằng Thạch và Hàn đều tán-thành ý kiến Diêm, Hàn đã phát điện ủng-hộ Tưởng giới-Thạch.

(Tin ngày 7 tháng 3)

Tin báo Tây nói : Diêm tích-Sơn tiếc rằng mình đối với Nam-kinh hăm-dọa rất là bất-nhã Diêm lấy làm hối-hận và xin từ-chức. Nhân đó các quân-đội ở Bắc cho thay đổi chỗ như thường, không phải là dề đánh Tưởng. Thực hư chưa rõ.

Trương-học-Lương đánh điện cho Diêm khuyên Diêm nên giảng-hòa, dình chỉ cuộc phản Tưởng.

Quân Diêm vẫn tiến hành

(Tin ngày 7 tháng 3)

Thái-độ Diêm đổi hẳn. Diêm nói Diêm sắp từ-chức. Duy quân-đội Diêm ở trên đường Bình-Hán và Tân Phổ thì cứ tiến xuống Nam như thường. Miệng Diêm từ chức mà quân Diêm cứ hành-động !

Các quân nhân giúp Diêm

Các nhà quân nhân hoặc đại-biểu quân nhân ở Bắc-bình đánh điện cho Diêm khuyên Diêm cứ tiếp tục phản Tưởng, và đề-nghị lập chính-phủ mới.

Diêm từ chức thật chăng ?

(Tin ngày 7 tháng 3)

Nghe nói Tưởng đã kiếm cách giảng-hòa cùng Hàn-phục-Cừ và Thạch-hữu-Tam ; Hàn và Thạch đã nhận điều-kiện giảng-hòa. Vì vậy Diêm hơi thất thế, thông-điện từ chức và xuất-dương. Quân Tôn-Sở về phái Diêm đông ở Trịnh-châu hiện đã kéo ra khỏi Trịnh. Thời cục có vẻ hòa hoãn hơn. Thực hư chưa rõ.

TRIỀU-TIÊN (Corée)

Chính-sách thực-dân của Nhật bản

Gần đây, ở Triều tiên, phong trào phản đối Nhật và đòi quyền độc-lập ngày càng mạnh. Chính-phủ Nhật không biết tính sao, tuyên-bố rằng sẽ dần dần trả quyền tự trị cho Triều-tiên, nay tạm đặt một viên Cố-vấn người Triều-tiên để «hợp tác» cùng Thống-đốc Nhật. (*Khéo làm trò dỗ trẻ con ! Cố vấn cho quan Thống-đốc mà không biết ngài có «hỏi» gì không !!*)

Tòa Kiểm duyệt bỏ một đoạn

Ông Irwin trả lời cho ông Gandhi

(Tin New Delhi 7 mars)

Ông Irwin, kinh lược Ấn-độ trả lời bức thơ của ông Gandhi, đại khái nói rằng ông lấy làm phàn nàn về việc ông Gandhi sắp đặt một chuyện xâm phạm đến pháp luật và có hại đến sự trị an, trong nước.

Vallabhai Patel bị bắt

Ông Vallabhai Patel là một tay giúp việc trọng yếu của ông Gandhi vừa rồi mới bị bắt và bị án ba năm và phạt 500 ru-bi (nếu không chịu phạt tiền thì phải ở tù thêm 3 tuần lễ nữa) vì không tuân lệnh cấm không được diễn thuyết.

Ông Gandhi được tin ông Vallabhai bị bắt và bị giam thì nói rằng mình lại càng vui vẻ hơn.

Ông lại nói rằng ông phải xem xét lại chương trình rồi sẽ ra lệnh thi hành.

Ông có tờ tuyên cáo với quốc-dân Ấn-độ, khuyên làm bãi-công ngày 8 mars, làm cuộc-lễ kiểm điểm — để kỷ niệm ngày ông Vallabhai Patel bị bắt.

Tòa Kiểm duyệt bỏ một đoạn

ÂU-CHÂU

PHÁP

Lụt to ở miền Nam

Tổng-thống Doumergue và thủ-tướng Tardieu đi miền Nam xét tình cảnh dân bị lụt. Chết mấy chưa rõ, chừng khoảng một vài nghìn người. Súc vật hư hao cũng lắm. — Truy ra, nguyên nhân của nạn lụt này là tại triệt-hạ những rừng cây ở miền núi Trung-ương-sơn (Massif central).

Chính-phủ Đông-dương đây hứa cùng bộ-trưởng thuộc-địa sẽ chỉ ý hiệu quan trong sổ dự toán xứ nầy mà giúp bị miền lụt Pháp.

Đại biểu Pháp dự Hội nghị Hải quân

Nội-các Pháp đã, đại-biểu Pháp ở hội-nghị Hải-quân phải định công việc. Nay Nội-các thành, hội-nghị Hải-quân làm việc lại, để thông-qua «lối tài-binh» của Pháp đề-nghị nhưng chưa quyết nghị được điều gì cả.

Tin ngày 10 Mars — Ông Briand (Pháp) Henderson (Đức) và Stinson (Mỹ) có hội-đàm, nhưng bàn những việc gì họ giữ kín không cho báo giới biết. Nghe nói Pháp nhứt thiết không chịu giảm hải-quân mình. Tuy Pháp tuyên bố nói sẽ có kết-quả tốt, mà dư luận rất là bi quan. Người ta nói : các nước Âu-châu có ký hiệp-ước 31 nữa thì Mỹ chưa chắc dự vào. Ông Briand và Kellog ký điều ước phi-chiến trước mà nay hòa bình (?) không bước tới bước nào, thì khó lòng làm hơn thế. (*Có làm gì mà nay nói làm cho hơn ??*)

ĐỨC

Biểu-tình Cộng-sản

Tin Bá lâm 7 Mars — Có biểu tình cộng-sản ở Bá-lâm, về mạn Đông-Âu ; ở Pháp và Anh, nghe nói vẫn bình tĩnh. Ở Đức, có nhiều biến động Cong-sản, ở kinh đô có, ở các tỉnh có, nhưng cảnh sát dẹp được cả. Bọn biểu tình dùng đá ném vào cảnh-binh, dùng gậy mà đánh ; nên cảnh-sát nhiều khi phải bắn. 3 người bị thương ở Bá-Lâm.

Trong một cuộc biện luận của bộ-trưởng Ngoại-giao Đức cùng đại-sứ Nga, theo báo xã-hội Vowaerts thì bộ-trưởng Đức tuyên bố rằng : « Nga thường nói Nga không chịu trách nhiệm về việc tuyên truyền Cộng-sản sang các nước. Việc tuyên truyền ấy thuộc về Bộ-Tam Cộng-Sản Quốc-tế. Quốc-tế thứ ba là của chúng cả thế giới, quyền hạn không bị chính phủ Nga chi phối. Tuy Nga tuyên bố như vậy, nhưng từ nay sắp đi, Đức xem những lời phát biểu của Nga và của Quốc-tế là một ».

TIÊN CẢNH LÀ ĐÂY

BỒNG LAI LÀ ĐÓ

Ấy là một món thuốc bổ nha phiến rất Đại Tài, hễ uống là bỏ được ngay, trăm người không sai một ; mà uống vô lại không hề phá mệt nhọc mỏi mệt chút nào cả ; Uống vô có lẽ mạnh khỏe hơn khi hút nữa mới là lạ, đi làm việc nặng nề mấy cũng được ; đi đường xa rất tiện, mà uống vô lại mau mập béo là thường.

Hút nhẹ 3, 4 ve, nặng 6, 7 ve đến 10 ve là cùng, mỗi ve giá 1$00 Bán tại :

HỒNG-LẠC DƯỢC-PHÒNG
chủ nhân HOÀNG-ĐẮC VINH
188 Rue du Pont Japonais 188
Annam Faifoo

Và các nơi đại lý :
TOURANE, VÕ VĂN ĐỒN & Cie
QUẢNG-NGÃI, PHƯỚC-THÀNH-HIỆU Rue cửa Tây.
QUI-NHƠN, LA VĨNH-LONG dit LA ĐẠT CHI
PHAN-RÍ, LÊ-VĂN-CỬ village Hải-tân.
PHNOM-PENH, NGUYỄN-VĂN PHÚC 106 rue Praire.

Tỉnh nào chưa có xin biên thơ về thương nghị.

NHỜI RIO CẦN KÍP

Kính chính chư quý khách,
Bản-hiệu đã dời ra :
Nhà hai chăm năm số ;
Vẫn phố Khách chên mà ;
Buôn bán đủ các thứ :
Hàng tàu, tây, và ta ;
Như : gấm, đoan, Thượng-hải,
Vóc, nhiễu, cẩm-nhung, sa ;
Sa-tanh, nhung, len, dạ,
Chúc bâu, lăng, ma ga ;
The, xuyến, nái, lua, lĩnh,
Băng, quế, cấp, tượt, là ;
Các thứ hàng nhiều lắm !
Nay sin tạm kể qua ;
Thợ khéo nhà sẵn có,
May tây với may ta ;
Tiền nào bán của ấy,
Buôn bán rất thật thà ;
Sin các ngài chiếu cố,
Mua giúp người nước nhà ;
Lông thương, thêm phát đạt !
Cảm ơn biết bao là !

Bản-hiệu chước ở số nhà 179 Hiện đã đổi sang số nhà 205 từ tháng giêng năm Canh-Ngọ.

ĐÔNG-QUÂN-HƯNG
205 phố Khách chên NAM-ĐỊNH

Sáo rất đẹp, dùng làm màn cửa hay để treo trước bàn-thờ. Làm bằng trấy máu, dính cườm. Ở giữa có cảnh hoa hay là chữ annam tùy ý. Giá mỗi thước vuông (m2) từ 3$50 đến 5$00. Qui ngài muốn bề ngang, bề dài bao nhiêu, xin viết thơ thương lượng với ông

STORE TOURANAIS

LÝ-XUÂN-HÒA
Rue Đỗ-hữu-Vị — TOURANE

Muốn biết những việc hay, việc mới, việc lạ, của đàn-bà nước ta, nên xem quyển

NAM-QUỐC NỮ-LƯU
南國女流
của ông SỞ-CUỒNG soạn
có bán tại nhà báo Tiếng-Dân, và hàng sách các nơi.

THUỐC CAI NHA-PHIẾN CẢI-LƯƠNG

Khi xưa người Tàu, đô-hộ nước ta, họ có đem qua, một chứng bệnh nghiện, bệnh ấy truyền nhiễm, cho đồng bào ta, nay đã tràn ra, thôn quê khắp chốn, hội-hè đình-đám, lấy nó làm vui, hễ ngửi thấy mùi, đâm vào như trẻ, nếu không có thuốc. trừ khử cho man, quyết chẳng bao lâu, nòi Hồng giống Lạc, suối lượi nằm nghiêng, văn-minh ngỏ nào, liễn bộ vô mộ, thịnh-cường sao đặng, nghĩ tới đau lòng.

Nhân hồi vui chơi, làm tôi vua Mẫu, tới ba mươi năm, tại gia thiết-điện, nhất nhật nhị-thời, đèn-nhang bất-tuyệt nên chi suốt hết, cách nghiện con hương, cùng phương dệ tử, khi tôi sực nhớ, tính tự kể trên, gia tâm kẻ cửa, lấy mình thí-nghiệm, nghiên tính đàn từ, may sáng chế ra, được thứ thuốc cai, chửa ai nấy khỏi, thuốc chế tài tình, vật vô tính không, uống thơm, ngon, ngọt, như canh kỷ-na, để trừ con ma, Phù dung độc-địa, nhiều - hại đồng-bào, đã mấy thế-kỷ, chưa xót vô cùng.

Ai muốn dùng thuốc, cứ xem thập điều, kể ở sau này, khai cho minh-bạch, để cân suy xét, bệnh tính nặng nhẹ, rồi phúc thư lại, bảo cách dùng thuốc, cho hợp với bệnh 1er Nghiện đã bao lâu ? 2e Người khỏe hay yếu ? 3e Hút ngày mấy bửa ? 4e Mỗi bửa mấy phân hay mấy đồng cân ? 5e, Xái xơi mấy lượt ? 6e Có hầm gì không ? 7e Thuốc hiệu hay là thuốc ngang ? 8e Cổ táo nuốt không ? 9e Nay bao nhiêu tuổi ? 10e Làm nghề gì ?

Thuốc viên — *nghiện nhẹ 3$00, nặng 4$50, rất nặng 6$00.*
Thuốc nước — *(uống thơm, ngon, ngọt) nhẹ một chai 3$50, nặng hai chai 7$00, rất nặng ba, bốn chai tùy bệnh. Nguyên sử lóa thông - phân Thượng - hạng*

TRẦN-ĐỨC-CẢNH — *39 phố Đình-Tân Nam-Định (Tonkin)*

HÃNG THUỐC NORMALE
L. SARREAU
LÀ HÃNG-THUỐC ĐÁNG
« TIN-CẬY » HƠN HẾT
Vì thuốc bán rất Tinh-khiết và Hảo-hạng ;
Ở xa mua thuốc thì gởi mau mắn và kỹ-lưỡng ;
Catalogue y-dược Bác-sĩ RUDY gởi cho không.
Xin hỏi tại :
N° 118-128 rue Catinat SAIGON

TAM-KỲ THƯ-QUÁN
Bán tiểu-thuyết, sách học và các thứ nhật báo.
Các nhà từ ước thuật muốn gửi sách bán xin viết thơ thương lượng với
M. NGUYỄN-PHÚ-KỲ Directeur
Avenue Maréchal Foch VINH
Magasin BẮT - TIẾN
Q. Chapelleria
Nouveautés
Parfumerie
Horlogerie
Mercerie
Maillerie
Tissus
Articles de Tailleur
Gants

MAGASIN DE SOIERIES
TÂN LỢI
188-140, Bd Tổng-đốc-Phương (CHOLON)

Bổn-hiệu bán sỉ và bán lẻ đủ các thứ hàng Tàu, hàng Thượng-hải như là : lãnh, xuyến, trừu, cẩm-nhung, cẩm-châu v v... Hàng thiệt tốt, thiệt bền, hàng nhuộm đen mặc đến rách không hề sợ phai trô. Bán lẻ đủ các thứ hàng Bombay, hàng Nhựt-bổn v v... Khăn đội đầu rút và thêu nhiều kiểu, nhiều màu thiệt đẹp.

Trừ bán sỉ và lẻ đủ các thứ màu nhuộm của Tây hiệu "Teinture Idéale" danh tiếng thuở nay ở Nam-kỳ.

Bánh hộp biscuits "Kim-Thời" của bổn-hiệu chế-tạo chẳng khác nào biscuits mélanges choisis của Tây, được nhiều người khen ngợi. Bán lẻ mỗi hộp 0$75 tại bổn-hiệu mua sỉ có huê-hồng.

Ở Bắc-kỳ có bán ở hiệu Quang-vạn-Thành Nội-hóa N° 120 Bouval Haiphong, giá mỗi hộp là 0$80.

Bổn-hiệu buôn bán đã mấy chục năm cùng các tỉnh Trung-kỳ và Bắc-kỳ.

Ở xa xin viết thơ thương-nghị — TÂN LỢI
158-140, Bd Tổng-đốc-Phương Cholon

BẮC-NINH
Bệnh quỷ đã có thuốc tiên !!

Nếu mà mắc phải bệnh LẬU hay TIM LA mà đã uống thuốc khắp cả mọi nơi rồi mà vẫn không khỏi, hay bị LẬU nhập cốt nghĩa là trong người bao giờ nhọc mệt thức đêm uống rượu vào thì sẽ ngày đã có mủ ở đầu ngọc hành, hay TIM LA khỏi rồi mà nọc ở trong máu còn tồn thường giở giới đau mình đau đầu hay sốt hay phát nổi mụn nhỏ mụn to thuốc gì bôi cũng không khỏi gio giế có rồi ai ra hay ngồi vẫn vẫn, thì tìm ngay thuốc của hiệu HOÀNG-VĂN ÍCH số nhà 67 phố Ninh-xá Bắc Ninh (Tonkin) bệnh nặng thế nào cũng phải mau khỏi và rồi hết nọc mới vẫn được khỏe mạnh đi lại làm ăn như thường mà đường tình dục cũng không hại, thuốc LẬU 1$00 1 hộp TIM LA 2p. 1 lọ, còn như bệnh tim la nó loãn nghĩa là đầu ngọc-hành nó lodt ra (chancre-mou) bệnh này tuy nhẹ mà hóa ra nặng lắm có thể trong máu cho nên bôi thuốc gì cũng không khỏi được, bệnh đó uống thế nào dùng thuốc BẠCH-ĐƯỚI CAO mà bôi và thuốc uống tốt cả 2p. là khỏi. THUỐC ĐAU MẮT số 8, trị các bệnh đau gió, đỏ mắt, bọ lọot mắt, đốt hà mắt vẩn vẩn, người lớn trẻ con đều dùng được cả, thuốc số 9, trị đau mắng mộng hay đau mắt bội nghĩa là ở mi mắt trong nổi mọc các mụn con, bệnh này có nhiều người cho làm thường vô con hằng mắt vị nên vẩn vẩn nặng thế nào uống thuốc này cũng giảm khỏi 0p60 1 lọ, thuốc trị bệnh HEN SUYỄN đã nặng đến đêm nằm không thể dùng chỉ với phải đằng hắng là bệnh đã thấy khỏi 0p20 1 hộp, bổn hiệu còn nhiều thứ thuốc thần hiệu nên người trẻ con bệnh nào thuốc ấy 2 n có vậy thơ về bổ-ích, các thứ thuốc của bổn hiệu thì hiệu đã được lừng lẫy khắp thế giới 1 ở đây thuốc nhiều cũng cảm ơn thì không biết bao nhiêu mà kể thật thế, vậy xin đồng bang ngài tính chiếu cố thì mấy biết thuốc của bổn hiệu là thần hiệu và nổi thực. ĐẠI-LÝ SÀI-GÒN Lê-Đình Thám số 208 rue d'espagne. HANOI PHÚ-MÀ 87 Rue des médicaments (phố hàng bột). Huỳnh-phạm-Chánh chen Quảng Hợp Thanh Phú Nhơn par Quảng-Ngãi, còn đâu không có đại-lý gửi thơ bổn hiệu gởi theo lịnh bổn giao ngân rồi mua chẳng.

Hiệu ảnh lớn bao giờ cũng khéo

Hiệu ảnh lớn có đủ các thứ máy tối tân thì bao giờ cũng khéo hơn các hiệu nhỏ. Cái đó là lẽ tất nhiên. Vậy các ngài muốn chơi ảnh thật đẹp, nên tìm đến hiệu ảnh lớn HƯƠNG-KÝ PHOTO HANOI.

HAY HƠN NỮA

Đĩa hát BEKA chạy êm hát rõ, bấy lâu được các ngài hoan-nghênh nhiều ; muốn thịnh tình cùng các ngài, hãng SIDI chẳng nệ tốn kém, lấy hơi vào đĩa mới ra đây bằng ĐIỆN - KHÍ (chớ không phải vô-tuyến-điện nữa) HÁT RÕ, TIẾNG LỚN, hay hơn lúc trước nhiều nữa. Mới có ở Đông-Dương lâu đầu. Các ngài dùng thử sẽ được vừa lòng lắm.

Đủ các điệu ngoài BẮC trong NAM của những Bạn - Hát có tiếng nhất. Mới lại thêm thứ máy, hát như người thiệt (Voix naturelle) LẠ LẮM.

Đĩa Cao-Mên, Nhạc-Tây, Hát-Tây, Đĩa Cười. Hát Đạo Thiên-chúa tiếng Annam và Latin.

Ở xa các ngài muốn mua hoặc buôn xin viết thơ về lấy catalogues.

CARTES POSTALES đủ thứ bán buôn và bán lẻ.

Mme RICHARD
Chanson-Orient Rue de la Citadelle à HUÉ
Agente pour tout l'Annam

NAM-KỲ
THÀNH-CÔNG: BÁC-THÁNH-DƯỢC?

(1) (2) (3) (4) (5) (6) (7) (8)
Trừ-tê, Bổ-huyết, Giải-lao, Ngũ-lâm, Hóa-đàm, Bổ-tả, Tân-ban, Cấp-cứu
Của hiệu TẠO-NHƠN-ĐƯỜNG N. 4 Rue de la Gare HOCMON
Tố-cấp thành-công bác-thánh-dược :

Có tám thứ thuốc hay cứu giúp nhiều bịnh đã được THÀNH-CÔNG nên gọi là Thành-công bác-thánh-dược :

1· THẦN-HIỆU TÊ-BẠI-HOÀN ; Kính cáo tam-kỳ đồng bào ai mắc bịnh phong tê, bại xuội, nhức mỏi thế nào, hoặc đau bà đề mà tê bại, hãy mau mau gởi thơ đến Bổn hiệu TẠO-NHƠN-ĐƯỜNG HOCMON kịp lấy thuốc trừ tê mà uống thì ắt được mạnh, giá mỗi hộp là 1$20

2· ĐIỀU-KINH BẠCH-ĐẠI-HOÀN ; Qui bà, qui cô, đông bổ huyết, điều kinh và trừ bạch đái hạ, trừ xây xẩm hết xót ruột hết nhức mỏi, dùng thuốc nầy thì được tươi nhuận da thịt rất thiệt hay, mỗi hộp giá là : 1$00

3· SÍ-LAO BỔ-TẠNG-HOÀN ; Là thứ bổ tinh thần cho qui ông, qui thầy, và qui Học sanh bổ phổi trừ ho, tức ngực đau lưng hoặc di-tinh cùng làm việc mệt mỏi bổ lao giải trí . . . . thường dùng thì được *ích thọ diên niên*, giá mỗi hộp là : 1$00

4. NGŨ LÂM BẠCH-TRƯỢC-TÁN ; Trị về chứng đau lậu *kim thời*, thuộc về bịnh ngũ-lâm hoặc lâu hoặc mau, dùng thì rất đúng hay, mỗi lố 12 bao giá là 2$00

5 HÓA-ĐÀM CHỈ-KHÁI-TÁN ; Chủ trị về các chứng ho rất thần hiệu, mỗi lố 12 bao giá là : 1$00, có thứ thuốc hoàn ho về phần ho huyết hoặc ho phong ho lẫng hậu 12 hoàn giá 1$00.

6· BỔ TẢ HOÀN ; *Thứ nầy tục danh* THUẬN-QUYÊN-TỀ *hiệu đồng-hồ treo để dùng xổ các giống độc và đàm độc, làm cho thanh trường giải nất, trừ các chứng* đau bụng lâu năm, hoặc da vàng chói nước, mọi chục 10 bao giá 2$00.

7· THANH NHIỆT GIẢI-BAN-TÁN; chủ trị về *nam phụ lão ấu* các chứng ban chẩn tích nhiệt bịnh hậu hoặc con nít đổ mồ hôi đầu tích-nhiệt mỗi lố 12 bao giá 1$00

8· ĐOAN-DƯƠNG CẤP-CỨU-HOÀN ; chế ngày đoan dương *mùng năm tháng năm* để trị các chứng gấp ngặc như là : thổ tả, cảm mạo, thời khí, dịch khí nóng lạnh nhức đầu, khi lên non lúc xuống biển, đem theo bộ thân, giá mỗi hộp 1$50.

Bổ-Hiệu sẵn có LÃO THỤC-ĐỊA *cửu chưng cửu sái* mỗi lượng 1$00 và LỘC GIÁC GIAO nấu kỹ lưỡng thượng hảo hạng để làm lễ hoặc ho thổ huyết dùng than mà cống bổ, mỗi lượng 1$20.

Thưa qui vị đồng bào, Tám thứ thuốc nói trên đây, toàn là tánh chất *cao lương phong vị* của bổn hiệu tinh chế. Thành qui cô qui thầy dùng mà bổ dưỡng thì ắt được khương cường qui-thể, thấy linh nghiệm, CHẲNG HỀ SAI.

Cách gởi mua thuốc, thơ hoặc mandat thì đề :

Monsieur TRƯƠNG-MINH-Y, Directeur TẠO-NHƠN-ĐƯỜNG
N° 4 Rue de la gare HOCMON Gialinh

Qui ngài có mua các thứ thuốc nói trên đây, xin nhớ mua mandat gởi trước, thì tiền cước về phần BỔN-HIỆU.

Muốn đến Bổn hiệu đo ngang bến xe lửa đậu

Bác Thánh Dược của nước nhà, xin đồng-bào lấy lòng huệ cố.
Giúp nhau thánh-dược nước nhà ?
Trước lo quyền lợi, sau là vệ sanh.

Kính Đồng-bào ở Trung Bắc muốn cần dùng bác-thánh-dược, xin do nơi Maison THUẬN-LONG 22, *Rue des Médicaments* — HANOI
LÊ-NAM-HƯNG Commerçant, *Rue Gia-Long* — PHANTHIET

CUNG-TỤNG LƯƠNG-Y

Monsieur le Directeur de la Pharmacie Sino - Annamite
MỘNG-LƯƠNG-ĐƯỜNG *n° 80 rue Dainguai Soctrăng*

Kính ngài,

Chúng tôi lấy làm hân hạnh, vừa đây có tiếp được hai hộp thuốc thiên thời hiệu là « Tế-chúng tất-thắng-hoàn » của Ngài gởi đến cho không, chưa mấy ngày thì đã cứu được hai người đàn bà, và một người đàn ông, tuổi ngoại bảy-mươi, đều khỏi chết cả, cũng chỉ vì bị bịnh Thời-khí, « la-mửa » mà sanh ra.

Xem thế mới biết Thánh-dược nước nhà, và mới hiểu thấu được tấm lòng qui-hóa của Ngài đối với đồng-bào chưa đầy nhiệt huyết, đầy công nghiên-cứu, chế ra được phương thuốc hay, mà lại sẵn dạ từ-bi đã ba bốn năm nay, hễ anh-em xa gần, ai cần dùng đến, Ngài vội gởi tới cho ngay.

Công đức ! Công đức ấy vì tày trời biển, mà có là xưa nay những nhà Bác-ái cùng giúp nhau đàn thế là công ; Thiệt là hy-sanh vừa tâm lực vừa tài-sản vậy, nên cái cổ-nhơn có câu « Y nải-nhơn thuật » là phải.

Năm người chúng tôi được tấm ơn Ngài, vậy nên gọi có mấy lời rất là tôn-kính cảm phục, và đồng thanh xưng tụng Ngài

A di - đà - phật ! . . . *Phật bất cầu*
mọc phú-qui, mọc công hầu ; Từ-bi . . . di-lặc

Chúng tôi rất cảm ơn ngài, và nhứt là mong cho ngài càng ngày càng trên phước-quả, ấy là chúng tôi vui mừng lắm lắm.

Đồng kính bái.

CAO-ĐẠT-LÂM, NGUYỄN-VIỆN, ĐIỆN, QUANG, MINH,
à HÀ-TỊNH

Imprimerie TIẾNG-DÂN, HUẾ

Directeur gérant HUỲNH-THÚC-KHÁNG